

Số: /KH - UBND

Hải Dương, ngày tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH

Phát triển các loại hình dịch vụ, sản phẩm Y dược cổ truyền phục vụ khách du lịch trên địa bàn tỉnh Hải Dương đến năm 2030

Thực hiện Quyết định số 2951/QĐ-BYT ngày 21/7/2023 của Bộ Y tế về Phê duyệt Đề án Phát triển các loại hình dịch vụ, sản phẩm Y dược cổ truyền phục vụ khách du lịch đến năm 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương ban hành Kế hoạch Phát triển các loại hình dịch vụ, sản phẩm Y dược cổ truyền phục vụ khách du lịch trên địa bàn tỉnh Hải Dương đến năm 2030, cụ thể như sau:

Phần I

ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA NỀN Y DƯỢC CỔ TRUYỀN HẢI DƯƠNG

1. Điều kiện tự nhiên

Hải Dương là tỉnh thuộc đồng bằng sông Hồng, có diện tích 1.662 km², được chia làm 2 vùng: vùng đồi núi và vùng đồng bằng. Vùng đồi núi nằm ở phía bắc của tỉnh thuộc thành phố Chí Linh và thị xã Kinh Môn, chiếm khoảng 11,0% diện tích tự nhiên. Đây là vùng đồi núi thấp, phù hợp với việc trồng cây lấy gỗ, cây nông nghiệp ngắn ngày và lương thực, thực phẩm. Vùng đồng bằng còn lại chiếm 89,0% diện tích tự nhiên do phù sa sông Thái Bình bồi đắp, đất màu mỡ, thích hợp với nhiều loại cây trồng, sản xuất được nhiều vụ trong năm.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có một số khu, điểm du lịch; di tích – danh lam thắng cảnh gắn liền với lịch sử hình thành và phát triển của tỉnh, cụ thể:

- Khu du lịch - di tích Quốc gia đặc biệt Côn Sơn - Kiếp Bạc; Khu du lịch - di tích danh thắng Phượng Hoàng; chùa Thanh Mai; hồ Bến Tắm, hồ Thanh Long (thành phố Chí Linh);

- Quần thể di tích An Phụ - Kính Chủ - Nhâm Dương; đình - chùa Lưu Hạ - quê hương và nơi thờ Nhà châm cứu Nguyễn Đại Năng (thị xã Kinh Môn);

- Đền Xưa - Chùa Giám - Đền Bia (huyện Cẩm Giàng);

- Khu du lịch - danh thắng Đảo Cò (huyện Thanh Miện);

- Điểm du lịch - di tích Đền Tranh; đình Trịnh Xuyên (huyện Ninh Giang);

- Chùa Trăm Gian, gồm Chu Đậu (huyện Nam Sách)...

Ngoài ra, theo quy hoạch, Hải Dương còn có nhiều điểm dừng chân, nhà ga của nhiều tuyến đường bộ, đường sắt đi qua, như: Cao tốc Hà Nội - Hải Phòng, cao tốc Nội Bài - Hạ Long, đường vành đai 5, Quốc lộ 5; tuyến đường sắt Hà Nội - Hải Phòng, tuyến Yên Viên - Phả Lại - Hạ Long - Cái Lân, tuyến Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng,...

2. Lịch sử phát triển của nền y dược cổ truyền Hải Dương

Trong suốt chiều dài lịch sử, tại Hải Dương có nhiều dấu tích hình thành và phát triển của nền Y dược cổ truyền (sau đây viết tắt là YDCT), cũng như có nhiều thầy thuốc nổi tiếng được ghi nhận có nhiều đóng góp cho nền y học của tỉnh và cả nước, cụ thể:

2.1. Vườn thuốc cổ Dược sơn

Từ thế kỷ 13, Triều đại nhà Trần coi trọng việc sử dụng các cây thuốc trong nước để chữa bệnh cho nhân dân và chữa trị vết thương cho binh lính. Tại núi Dược Sơn, thuộc khu di tích Côn Sơn – Kiếp Bạc đã gây dựng được một khu vực trồng cây thuốc khá rộng. Đến triều đại nhà Lê, vườn thuốc được bảo tồn, phát triển và có tên gọi là Dược lĩnh cổ viên.

Theo nghiên cứu, đến nay trên núi Dược Sơn vẫn còn tồn tại khoảng 100 loài cây trồng và “cây hoang dại” có chứa vị thuốc, nhiều nhất là các loại cây như: chó đẻ, lạc tiên, bồ giác, hà thủ ô, cỏ chỉ thiên, hoàng chỉ nam, gừng trắng, mỏ quạ... Mặc dù đã được đưa vào kế hoạch phục hồi, bảo tồn, tuy nhiên “Dược lĩnh cổ viên” đã bị mai một theo thời gian, không còn giữ được vẻ hoang sơ và các loài thuốc quý.

2.2. Các đại danh y, danh y và thầy thuốc nổi tiếng về Y học cổ truyền

Đại danh y, Thiền sư Tuệ Tĩnh: Tuệ Tĩnh tên thật là Nguyễn Bá Tĩnh, quê xã Cẩm Vũ, huyện Cẩm Giàng. Theo các nguồn tài liệu thì ông sinh vào năm 1330, năm 22 tuổi thi đậu Thái học sinh (tiến sĩ) nhưng không ra làm quan mà về nhà làm thuốc, chữa bệnh cho dân. Ông còn thu thập các bài thuốc dân gian lưu truyền trong nhân dân ghi chép lại thành sách như "Nam dược thần hiệu", "Hồng nghĩa giác tư y thứ" hoặc "Trực giác chỉ nam trực tinh phú". Đại danh y Tuệ Tĩnh vẫn là người có công đầu trong sử dụng cây thuốc nam và các bài thuốc Nam để chữa bệnh theo phương châm “Nam dược trị Nam nhân”.

Danh y Nguyễn Đại Năng được coi là “ông tổ của nghề châm cứu Việt Nam”, là một lương y nổi danh với phương pháp châm cứu trị bệnh thời nhà Hồ. Ông được cho là: “Chữa bệnh bằng phương pháp dùng lửa chích hoặc lấy kim cứu người”. Tác phẩm “Châm cứu tiếp hiệu điển ca” của ông với 130 cách chữa trị các loại bệnh và 170 huyệt vị được liệt kê. Phương pháp chữa bệnh không dùng thuốc của ông được các thế hệ lương y trong cả nước kế thừa, phát huy đến tận ngày nay. Hiện ông đang được thờ tại đình Lưu Hạ, phường An Lưu, thị xã Kinh Môn.

Danh y Phạm Công Bân: Sử sách ghi ông quê ở Tứ Minh, huyện Cẩm Giàng, nay thuộc TP. Hải Dương, được phong Thái y đời vua Trần Dụ Tông, có

nhieu công lao chữa bệnh cho dân nghèo, ông đã soạn sách "Thái y dịch bệnh". Tuy nhiên, hiện nay vẫn chưa xác định được di tích liên quan đến Phạm Công Bân tại Hải Dương.

Ngoài ra, trong thế kỷ 20 nhiều danh y, thầy thuốc quê Hải Dương có nhiều đóng góp cho nền y dược cổ truyền của cả nước, như: Danh y Nguyễn Thanh Giản, Nguyễn Văn Bách, Nguyễn Xuân Sung,... có nhiều đóng góp trong việc dịch, truyền bá toàn bộ tập "Y tông tâm tinh" của Đại danh y Hải Thượng Lãn Ông; Danh y Nguyễn Văn Long chữa bệnh hoàn toàn bằng thuốc Nam, đặc biệt là phương pháp chữa vết thương phần mềm bằng lá mỏ quạ độc đáo và hiệu quả; Danh y Nguyễn Huy Cương tham gia củng cố các cấp Hội và thống nhất thành lập Hội Đông y trên phạm vi cả nước,...

2.3. Các địa phương có truyền thống khám chữa bệnh bằng Y dược cổ truyền

Trên địa bàn tỉnh, hiện còn một số địa phương có các cơ sở hoạt động cắt thuốc Bắc nổi tiếng như: Làng Chiềng, xã Nghĩa An, huyện Ninh Giang chuyên làm nghề cắt thuốc Bắc với môn thuốc gia truyền chữa phong tê thấp. Làng Thông, xã Đoàn Tùng, huyện Thanh Miện có nghề buôn bán thuốc Bắc từ xa xưa; nghề thuốc ở đây có từ bao giờ, đến nay chưa có tài liệu nào nói tới, chỉ biết rằng ông tổ nghề là ông Tộ, người làng Thông, rất giỏi nghề làm thuốc. Làng Nghĩa Phú tên nôm gọi là làng Xưa, là một thôn của xã Cẩm Vũ, huyện Cẩm Giàng nơi có nhiều lương y thừa kế nhiều đời và tồn tại đến ngày nay; ở làng, mỗi dòng họ đều có những lương y chuyên sâu về một loại bệnh.

3. Hoạt động y dược cổ truyền hiện nay

3.1. Cơ sở vật chất, nguồn nhân lực

Nguồn nhân lực tham gia lĩnh vực khám chữa bệnh bằng YDCT của tỉnh được đào tạo cơ bản tại các trường Đại học và Cao đẳng hoặc được cấp giấy chứng nhận lương y, giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền và kết hợp Y học cổ truyền (sau đây viết tắt là YHCT) với y học hiện đại. Trong đó, bác sĩ YHCT: 75 người, y sĩ YHCT: 287 người, lương y: 855 người, người có bài thuốc gia truyền: 67 người.

Các cơ sở y tế và các loại hình dịch vụ về YDCT hiện nay, gồm: Bệnh viện, Trung tâm Y tế có khoa YHCT, phục hồi chức năng: 15 cơ sở; Phòng khám đa khoa, chuyên khoa có khám, chữa bệnh bằng YHCT, phục hồi chức năng; phòng chẩn trị YHCT: 149 cơ sở; Cơ sở sản xuất thuốc; bán buôn, bán lẻ thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền, dược liệu: 39 cơ sở; Cơ sở có thực hiện xông hơi, xoa bóp, bấm huyệt: 146 cơ sở; Cơ sở dịch vụ thẩm mỹ: 120 cơ sở. Ngoài ra, trên địa bàn tỉnh còn có hệ thống 342 nhà thuốc, 706 quầy thuốc có kinh doanh thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền.

3.2. Các vùng nuôi trồng và chế biến sản phẩm từ dược liệu

Hải Dương là địa phương có điều kiện thổ nhưỡng và khí hậu thuận lợi cho nhiều loại cây dược liệu phát triển, được biết đến là địa phương có truyền thống

về YDCT, nhiều dược liệu đã được trồng trên địa bàn tỉnh như đinh lăng, gấc, ích mẫu, bồ công anh, cà gai leo, cỏ ngọt, diệp hạ châu, kim ngân ... Tuy nhiên, hiện nay chưa có quy hoạch riêng cho vùng trồng các loài thực vật có giá trị về y học/dược liệu dẫn đến việc nuôi trồng còn manh mún, tự phát; diện tích nuôi trồng không lớn, chưa quy hoạch được vùng trồng riêng mà đang trồng xen lẫn với các cây trồng khác.

Trên cơ sở kết quả nghiên cứu của một số đơn vị, như: Công ty Cổ phần Dược vật tư y tế Hải Dương, Trường Cao đẳng Dược Trung ương Hải Dương, Trung tâm Nghiên cứu trồng và chế biến cây thuốc Hà Nội,... một số địa phương (Chí Linh, Ninh Giang, Tứ Kỳ, Cẩm Giàng) đã và đang triển khai mô hình trồng dược liệu có quy mô nhỏ theo hướng GACP-WHO như: thiên môn đông, ké đầu ngựa, kim tiền thảo, cà gai leo, dong riềng đỏ, kim ngân hoa, diệp hạ châu đắng, diệp hạ châu,...

Một số sản phẩm dược liệu do CTCP Dược Vật tư y tế Hải Dương trồng đã được Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền – Bộ Y tế cấp giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn GACP-WHO, như: Dược liệu kim tiền thảo, diệp hạ châu, diệp hạ châu đắng. Tuy nhiên, chưa có sản phẩm thuốc, thực phẩm chức năng có nguồn gốc từ dược liệu, vị thuốc cổ truyền đăng ký đạt tiêu chuẩn OCOP.

Phần II

NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phát huy truyền thống, giá trị lịch sử của nền YDCT Hải Dương, lấy quan điểm cốt lõi “Nam dược trị nam nhân” của Đại danh y Tuệ Tĩnh trong việc cung ứng các loại hình dịch vụ, sản phẩm y dược học cổ truyền phục vụ khách du lịch quốc tế và nội địa; đưa YDCT thành một loại hình sản phẩm du lịch bổ trợ, có chất lượng cao, đem lại hiệu quả kinh tế đối với các ngành và địa phương trong tỉnh.

- Phát triển các loại hình dịch vụ, sản phẩm YDCT có thể mạnh, có giá trị kinh tế trên cơ sở nâng cao chất lượng, đa dạng hóa và tăng tính hấp dẫn của các dịch vụ, sản phẩm theo hướng bền vững; có lộ trình, tính ưu tiên; đầu tư có trọng tâm, trọng điểm; nghiên cứu phát triển các sản phẩm mang tính đặc trưng, đặc thù của YDCT phục vụ khách du lịch; kết hợp với tăng cường thông tin, truyền thông nhằm quảng bá hình ảnh, thương hiệu nền YDCT của tỉnh.

- Từng bước xây dựng và phát triển loại hình dịch vụ, sản phẩm YDCT gắn với các khu, điểm du lịch có ý nghĩa vùng, quốc gia, địa phương hoặc các tuyến du lịch nội tỉnh trên địa bàn tỉnh theo “Đề án Phát triển Du lịch chất lượng cao tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050”.

2. Yêu cầu

- Nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các sở, ngành, địa phương có liên quan trong việc xác định tầm quan trọng của việc kết hợp giữa phát triển, cung cấp các loại hình dịch vụ, sản phẩm YDCT với việc phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh.

- Đảm bảo xây dựng và hình thành các dòng cung ứng dịch vụ, sản phẩm chăm sóc sức khỏe bằng YDCT phục vụ khách du lịch mang tính hệ thống, kết hợp với khai thác, bảo tồn và phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa truyền thống, tri thức bản địa; định vị các dòng dịch vụ, sản phẩm YDCT, xây dựng mô hình nghỉ dưỡng kết hợp với sử dụng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe bằng YDCT tại các khu, điểm, các tuyến du lịch có tiềm năng trong hệ thống bản đồ du lịch của tỉnh.

- Chú trọng công tác xây dựng và phát triển nguồn nhân lực có chất lượng cao tham gia vào hệ thống cung ứng các dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành và cung ứng dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu triển khai thực hiện

- Các cấp, các ngành tiếp tục quán triệt, chỉ đạo thực hiện toàn diện quan điểm của Đảng, Nhà nước về phát triển YDCT, phát triển du lịch nhằm thu hút sự quan tâm, ủng hộ của các cấp chính quyền, tạo điều kiện phát triển các dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch. Tùy vào điều kiện thực tiễn và các văn bản chỉ đạo của các cấp, các ngành, chú trọng công tác xây dựng kế hoạch, lộ trình cụ thể để đảm bảo triển khai cung cấp các dịch vụ, sản phẩm YDCT gắn với việc phát triển du lịch bền vững, du lịch có chất lượng cao.

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo đảm bảo công tác bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa bản địa đặc sắc, cảnh quan tự nhiên độc đáo, sẵn có của tỉnh cho việc phát triển du lịch gắn với dịch vụ, sản phẩm YDCT; quan tâm triển khai các biện pháp bảo đảm về an ninh, trật tự, an toàn cho khách du lịch; chú trọng vấn đề vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm; khuyến khích sự tham gia của người dân, doanh nghiệp trong xây dựng môi trường du lịch văn hóa, văn minh, thân thiện, mến khách, thể hiện giá trị và cốt cách, tinh hoa văn hóa xứ Đông theo phương châm “*mỗi người dân là một đại sứ du lịch*”, đồng thời xác định các loại sản phẩm, được liệu mang tính riêng biệt của tỉnh gắn với phương châm “*Nam dược trị Nam nhân*”, có sự giao thoa, kết hợp giữa thuốc Nam, thuốc Bắc và kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại trong quá trình phục vụ khách du lịch.

- Nghiên cứu xây dựng hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển các loại hình dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch nhằm tạo điều kiện để đưa YDCT trở thành một dòng sản phẩm du lịch chủ đạo gắn với điều kiện thực tế, thế mạnh của từng địa phương về phát triển nền du lịch chất lượng cao và giá trị lịch sử truyền thống về YDCT.

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, giải pháp để đảm bảo tiến độ, lộ trình phát triển các điểm, khu, vùng du lịch chất lượng cao theo Đề án Phát triển du lịch chất lượng cao tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Khuyến khích các sở, ngành, địa phương, các tổ chức, cá nhân nghiên cứu, triển khai cung cấp các loại hình dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch đồng thời với việc đầu tư hạ tầng, cơ sở vật chất, nguồn nhân lực của các điểm du lịch trên địa bàn toàn tỉnh.

- Tăng cường công tác quản lý chất lượng, an toàn đối với các loại hình dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch; công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra, đánh giá các sản phẩm, thuốc cổ truyền được chế biến từ các loại cây dược liệu, dịch vụ YDCT phục vụ khách du lịch đảm bảo theo các tiêu chuẩn quy định.

- Các sở, ngành, địa phương, các hội nghề nghiệp trong đó nòng cốt là ngành Y tế, Hội Đông Y các cấp, Bệnh viện YHCT tỉnh, các cơ sở khám bệnh chữa bệnh và các cơ sở đào tạo YDCT nghiên cứu tổ chức đào tạo, tập huấn, hướng dẫn triển khai các danh mục dịch vụ kỹ thuật, các phương pháp, liệu trình điều trị bằng YDCT được áp dụng tại các cơ sở cung cấp dịch vụ du lịch sức khỏe; cơ sở cung cấp dịch vụ thẩm mỹ; cơ sở cung cấp dịch vụ xông hơi, xoa bóp, bấm huyệt, vật lý trị liệu... theo đúng quy định hiện hành.

- Tổ chức nghiên cứu xây dựng hoặc áp dụng bộ tiêu chuẩn để tổ chức công nhận sản phẩm, dịch vụ YDCT đạt tiêu chuẩn quốc gia hoặc địa phương mang tính bản sắc, thương hiệu để đưa vào chuỗi cung ứng sản phẩm phục vụ khách du lịch, hướng tới xây dựng cơ sở dữ liệu về danh mục các sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch mang bản sắc đặc trưng của tỉnh.

2. Nghiên cứu triển khai các dòng cung ứng dịch vụ sản phẩm Y dược cổ truyền gắn với các khu, điểm, tuyến du lịch trên địa bàn tỉnh

Tổ chức nghiên cứu, phân tích và phân nhóm đối tượng sử dụng dịch vụ, sản phẩm YDCT, trên cơ sở đó tập trung nguồn lực phát triển các loại hình dịch vụ, sản phẩm YDCT phù hợp với từng nhóm đối tượng thụ hưởng và phù hợp với từng điểm du lịch gắn với Đề án “Phát triển du lịch chất lượng cao tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050”. Cụ thể:

2.1. Đối với các khu, điểm du lịch có ý nghĩa vùng, quốc gia

Nghiên cứu triển khai đủ năm dòng cung ứng dịch vụ sản phẩm YDCT, gồm:

a) Du lịch chăm sóc sức khỏe bằng YDCT: Triển khai các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh bằng YHCT (hình thành và phát triển chuỗi các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; phục hồi chức năng, xông hơi, xoa bóp, bấm huyệt, vật lý trị liệu...).

b) Du lịch thẩm mỹ bằng YDCT: Cung ứng dịch vụ thẩm mỹ bằng YHCT phục vụ khách du lịch (bao gồm phát triển chuỗi các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở thẩm mỹ, spa....).

c) Du lịch dược liệu và thuốc cổ truyền: Triển khai các dịch vụ tham quan

và mua sắm dược liệu, thuốc cổ truyền (hình thành và phát triển các cơ sở sản xuất thuốc, các vùng nuôi trồng dược liệu...).

d) Du lịch khám phá YDCT và văn hóa bản địa: Triển khai các dịch vụ tham quan, tìm hiểu, khám phá, mua sắm, trải nghiệm và sử dụng các dịch vụ YDCT đặc sắc tại tỉnh, thưởng thức các món ăn đậm chất YDCT và tình trạng sức khỏe... (hình thành và phát triển chuỗi các cơ sở cung cấp các sản phẩm, dịch vụ YDCT mang đậm tính bản địa, các nhà hàng, khách sạn, khu nghỉ dưỡng...).

e) Du lịch học thuật YDCT: Tổ chức các lớp tập huấn, các khóa học ngắn hạn về một số kỹ năng phòng, trị bệnh đơn giản bằng phương pháp YHCT để du khách có thể tự áp dụng trong chăm sóc và nâng cao sức khỏe hoặc tham gia trải nghiệm thực tiễn thông qua các hình thức như: một ngày làm thầy thuốc YHCT, đầu bếp chế biến các món ăn từ dược liệu, thuốc cổ truyền, sử dụng một số kỹ thuật châm cứu đơn giản trong chữa bệnh,...

2.2. Đối với các khu, điểm du lịch địa phương và các tuyến du lịch nội tỉnh

Căn cứ đặc điểm tình hình của từng địa phương, từng địa điểm, từng tuyến du lịch để nghiên cứu triển khai tất cả năm dòng cung ứng dịch vụ sản phẩm YDCT kể trên hoặc triển khai một, một vài dòng cung ứng sản phẩm, dịch vụ đảm bảo hài hòa giữa lợi ích phát triển du lịch, phát triển sản phẩm dịch vụ y dược học cổ truyền với lợi ích phát triển kinh tế, xã hội tại địa phương.

3. Xây dựng mô hình nghỉ dưỡng kết hợp với sử dụng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe bằng Y dược cổ truyền, tăng cường sử dụng các dịch vụ, sản phẩm chăm sóc sức khỏe bằng Y dược cổ truyền tại khu du lịch sinh thái, du lịch tâm linh, khu nghỉ dưỡng, khách sạn có tiềm năng...

Nghiên cứu xây dựng hoàn thiện cơ sở hạ tầng, kết cấu giao thông phù hợp; đẩy mạnh liên kết vùng với các địa phương lân cận để triển khai các dòng dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ khách tham quan, du lịch, khám phá văn hóa bản địa tại các điểm, khu di tích gắn với việc hình thành, phát triển của nền YDCT Hải Dương, như:

- Tại Khu di tích lịch sử đền Bia, đền Xưa, chùa Giám huyện Cẩm Giàng: Nghiên cứu, phát triển các dòng dịch vụ, sản phẩm YDCT tại nơi phát tích, thờ tự của Đại danh y Tuệ Tĩnh. Trong đó chú trọng vào các dòng sản phẩm như: Du lịch dược liệu và thuốc cổ truyền, Du lịch khám phá YDCT và văn hóa bản địa, Du lịch học thuật YDCT.

- Tại đình Lưu Hạ, phường An Lưu, thị xã Kinh Môn: Tiếp tục triển khai việc tìm kiếm, lưu giữ tài liệu, hiện vật có liên quan đến Nhà Châm cứu Nguyễn Đại Năng. Tăng cường quảng bá, giới thiệu lịch sử hình thành và phát triển của đình Lưu Hạ, đồng thời nghiên cứu xây dựng các dòng dịch vụ, sản phẩm YDCT, như: Du lịch chăm sóc sức khỏe bằng YDCT, Du lịch khám phá YDCT và văn hóa bản địa, Du lịch học thuật YDCT,... gắn với thân thể, sự nghiệp, quá trình hành nghề châm cứu của Nhà Châm cứu Nguyễn Đại Năng.

- Tại Khu quần thể di tích quốc gia đặc biệt Côn Sơn – Kiếp Bạc: Khẩn trương tiến hành phục hồi vườn thuốc cổ Dược Sơn (Dược lĩnh cổ viên) trong khu di tích Côn Sơn – Kiếp Bạc theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 920/QĐ-TTg ngày 18/6/2010 về “Phê duyệt quy hoạch tổng thể khu di tích Côn Sơn – Kiếp Bạc gắn với phát triển du lịch thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương”. Trong đó, chú trọng nghiên cứu, đề xuất, phục hồi các loại cây thuốc, vị thuốc, sản phẩm dược liệu có giá trị cao về y học, mang đậm tính đặc trưng của tỉnh Hải Dương nói chung, của TP. Chí Linh và núi Dược Sơn nói riêng.

- Tại Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng hồ Thanh Long: Tiến hành đồng bộ xây dựng hạ tầng cơ sở vật chất, kết cấu giao thông; khôi phục các di tích lịch sử, khôi phục các nghi lễ, làng nghề, các giá trị văn hóa phi vật thể truyền thống... với việc tham mưu đề xuất, khuyến khích hình thành các dòng dịch vụ, sản phẩm YDCT kết hợp với du lịch tâm linh, du lịch nghỉ dưỡng. Hình thành và triển khai mô hình phòng trưng bày và giới thiệu sản phẩm tại các khu bảo vệ cảnh quan rừng, các gian hàng buôn bán sản phẩm YDCT gần địa điểm du lịch và các gian hàng triển lãm hội chợ phục vụ khách du lịch tham quan và mua sắm.

- Tại các địa phương: Khuyến khích các cá nhân, tổ chức phát triển mô hình vùng nuôi trồng dược liệu (GACP) và sản xuất thuốc cổ truyền (GMP) theo hướng kết hợp với du lịch đảm bảo vừa cung cấp dược liệu, thuốc cổ truyền cho công tác khám bệnh, chữa bệnh, vừa phục vụ khách du lịch tham quan và mua sắm các sản phẩm dược liệu, thuốc cổ truyền đạt chất lượng cao. Các địa phương đẩy mạnh việc nghiên cứu, xác định các loại cây dược liệu phù hợp với khí hậu, thổ nhưỡng tại địa phương để tập trung phát triển, hình thành các vùng sản xuất tập trung, hình thành các chuỗi liên kết sản xuất, chế biến gắn với tiêu thụ sản phẩm dược liệu và phát triển du lịch.

4. Xây dựng đội ngũ nhân lực có chất lượng cao tham gia vào hệ thống cung ứng các dịch vụ, sản phẩm y, dược cổ truyền phục vụ khách du lịch

- Phát triển, nâng cao chất lượng về chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ y tế tham gia vào hệ thống cung ứng các dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch.

- Xây dựng tài liệu, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ về lĩnh vực YDCT và tổ chức tập huấn cho nhân sự ngành du lịch tham gia vào chuỗi cung ứng dịch vụ, sản phẩm YDCT; tài liệu đào tạo, bồi dưỡng, hướng dẫn về nghiệp vụ du lịch và tổ chức tập huấn cho các cán bộ y tế làm công tác cung ứng dịch vụ YDCT phục vụ khách du lịch theo phân cấp có thẩm quyền của từng sở, ngành, địa phương.

- Tùy theo từng khu, điểm du lịch cần tổ chức đào tạo, hướng dẫn chuẩn hóa kỹ năng sử dụng ngoại ngữ cho các cán bộ làm công tác cung ứng dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch.

- Áp dụng, triển khai, phổ biến các tài liệu sử dụng các phương pháp YDCT đơn giản (phương pháp sử dụng thuốc, phương pháp xoa bóp bấm huyệt, vật lý trị

liệu, khí công dưỡng sinh, y thực trị...) và tập huấn cho nhân sự trực tiếp hành nghề tại các cơ sở nghỉ dưỡng, spa, cơ sở xông hơi, xoa bóp, bấm huyệt, vật lý trị liệu, khách sạn...

5. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành và cung ứng dịch vụ, sản phẩm Y dược cổ truyền phục vụ khách du lịch

- Nghiên cứu tham mưu, đề xuất xây dựng chuyên trang, chuyên mục trên Cổng Thông tin điện tử Sở Y tế, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch, các cơ quan, đơn vị, địa phương và trên các nền tảng số giới thiệu về thông tin, tiện ích, tiềm năng, thế mạnh trong việc cung ứng các dịch vụ, sản phẩm bằng YDCT của tỉnh.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu, tổng hợp báo cáo số liệu về hệ thống các cơ sở YDCT tham gia chuỗi cung ứng các dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch theo 05 dòng cung ứng dịch vụ, sản phẩm tại từng khu, điểm du lịch hoặc theo từng địa phương để người dân, khách du lịch tìm hiểu, tiếp cận, sử dụng dịch vụ và phục vụ công tác giám sát, theo dõi, quản lý điều hành phù hợp với các tiêu chuẩn, quy định hiện hành.

- Áp dụng các giải pháp chăm sóc sức khỏe trên nền tảng công nghệ thông tin 4.0 như y tế điện tử từ xa, bệnh án điện tử, quản trị công việc bằng công nghệ thông tin.

6. Thông tin, truyền thông

- Xây dựng và hoàn thiện các tài liệu, thông tin, ấn phẩm giới thiệu, quảng bá về hệ thống khu di tích, bảo tàng, nhà truyền thống, các điểm tham quan, mua sắm, tập huấn, trải nghiệm về YDCT tại Hải Dương.

- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống cảm nang hướng dẫn du lịch YDCT, về dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng; về dịch vụ du lịch thẩm mỹ; các địa điểm tham quan, nghỉ dưỡng kết hợp với sử dụng dịch vụ, mua sắm sản phẩm bằng YDCT; hướng dẫn về y thực trị; hướng dẫn về các bài thuốc hay, cây thuốc quý, các phương pháp chữa bệnh, các sản phẩm về YDCT đặc sắc tại tỉnh kết hợp với việc xây dựng bản đồ du lịch YDCT tại Hải Dương.

- Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở: Hỗ trợ các cơ quan báo chí mở các chuyên trang, chuyên mục (thông qua các bài viết, media trực tuyến, phóng sự, câu chuyện, chương trình phát thanh, truyền hình, phim tài liệu...), nhằm mục đích thông tin, tuyên truyền về tiềm năng, thế mạnh của YDCT trong cung cấp dịch vụ, sản phẩm nói chung và các dịch vụ, sản phẩm đặc thù của tỉnh nói riêng đến du khách trong và ngoài nước nhằm quảng bá hình ảnh YDCT của tỉnh; tăng cường công tác truyền thông đến các cơ sở cung ứng, tuyên truyền, ngăn chặn phát tán trên môi trường không gian mạng các dịch vụ, sản phẩm dịch vụ kém chất lượng.

- Truyền thông lòng ghép qua các hoạt động và sự kiện: Truyền thông qua các chương trình hoạt động, diễn đàn, hội nghị, hội thảo, hội chợ, triển lãm trong nước và nước ngoài để tuyên truyền, quảng bá về du lịch; truyền thông qua các sự

kiện kinh tế, chính trị, ngoại giao, văn hóa, thể thao, du lịch.

- Tổ chức lồng ghép truyền tải các thông điệp, thông tin về các loại hình dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch tại các điểm, khu du lịch của tỉnh theo Quyết định số 44/QĐ-TTg ngày 09/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Tăng cường hoạt động truyền thông về du lịch”.

7. Công tác phối hợp triển khai thực hiện

- Nghiên cứu xây dựng quy chế phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương trong việc triển khai loại hình dịch vụ, sản phẩm YDCT gắn với phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh với vai trò nòng cốt, chủ đạo là Sở Y tế, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế về YDCT, tập trung hợp tác trong các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu, nghiên cứu khoa học, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, chuyển giao kỹ thuật và học tập kinh nghiệm của các nước có nền YDCT phát triển phục vụ khách du lịch.

- Chú trọng huy động các nguồn lực xã hội, đẩy mạnh thực hiện xã hội hoá tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức tham gia đầu tư nâng cấp các cơ sở tham gia cung ứng dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch (cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở phục hồi chức năng, cơ sở làm đẹp, sản xuất thuốc YDCT...).

- Phát huy vai trò của các hiệp hội, các hội nghề nghiệp, các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực YDCT và du lịch tham gia tích cực trong việc cung cấp các dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch trong nước và quốc tế, tạo thành chuỗi liên kết giữa y tế, du lịch, các đơn vị cung ứng dịch vụ, sản phẩm và đối tượng sử dụng dịch vụ, sản phẩm YDCT.

(Có các nhiệm vụ cụ thể, lộ trình thực hiện tại Phụ lục đính kèm)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước cấp theo phân cấp hiện hành.
2. Nguồn kinh phí lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án đầu tư công giai đoạn 2026 – 2030.
3. Nguồn kinh phí từ các Chương trình, đề án, kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
4. Nguồn kinh phí vận động, huy động từ các nhà tài trợ, các doanh nghiệp, tổ chức cá nhân trong, ngoài nước.
5. Nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Là cơ quan đầu mối, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn các sở, ngành, địa phương triển khai Kế hoạch này; tổng hợp báo cáo hàng năm kết quả thực hiện về Bộ Y tế và UBND tỉnh theo quy định; cung cấp thông tin về các thế mạnh của YDCT của tỉnh cho các đơn vị có liên quan nhằm giới thiệu dịch

vụ, sản phẩm YDCT của tỉnh; tổng hợp nhiệm vụ phát sinh và các khó khăn, vướng mắc, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương và đơn vị có liên quan:

+ Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức quy hoạch và quản lý hệ thống các điểm cung ứng dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ phát triển du lịch, gắn với phát triển bền vững, bảo vệ môi trường; đồng thời lồng ghép các loại hình dịch vụ YDCT phục vụ phát triển du lịch vào trong quy hoạch của tỉnh và quy hoạch vùng; tham mưu xây dựng chính sách thu hút đầu tư vào lĩnh vực cung cấp dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch;

+ Xây dựng tiêu chuẩn để tổ chức công nhận sản phẩm, dịch vụ YDCT đạt tiêu chuẩn địa phương (Tiêu chuẩn cơ sở - TCCS) mang tính bản sắc, thương hiệu riêng, đặc trưng của tỉnh đưa vào chuỗi cung ứng sản phẩm phục vụ khách du lịch; báo cáo về Bộ Y tế để tổng hợp xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ khách du lịch của toàn quốc;

+ Tổ chức điều tra, thu thập thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu về nguồn gen, danh mục các loài dược liệu có nguồn gen quý hiếm, có giá trị y tế, kinh tế trên địa bàn tỉnh; khảo sát, đánh giá các điều kiện về tài nguyên, môi trường, khí hậu, thổ nhưỡng để quản lý, bảo vệ, bảo tồn và phát triển nguồn dược liệu phù hợp với điều kiện địa phương để cung cấp cho công tác bảo vệ sức khỏe, phục vụ khách du lịch phù hợp với điều kiện của địa phương, đảm bảo phát triển bền vững;

+ Xây dựng mô hình thí điểm và triển khai các dòng cung ứng dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch; xây dựng cơ sở dữ liệu về hệ thống các cơ sở YDCT tham gia cung ứng chuỗi cung ứng các dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch; cơ sở dữ liệu về cách sử dụng dược liệu, thuốc cổ truyền trong âm thực Việt tại địa phương nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc sử dụng và tra cứu.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiến hành rà soát nhu cầu và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ lễ hành, du lịch cho nhân lực y tế và các nhân lực khác trực tiếp tham gia vào chuỗi cung ứng các loại hình dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch.

- Phối hợp với Hội Đông y tỉnh tổ chức tuyên truyền hướng dẫn cho các hội viên tham gia cung cấp các dịch vụ, sản phẩm YDCT (đặc biệt là các bài thuốc cổ truyền, bài thuốc gia truyền) phục vụ khách du lịch trong nước và quốc tế, tạo thành chuỗi liên kết giữa y tế, du lịch; nghiên cứu, đề xuất những cơ sở, cá nhân, hội viên tay nghề cao, bài thuốc hay; sản phẩm y, dược cổ truyền tốt phục vụ khách du lịch.

- Chỉ đạo Bệnh viện YHCT tỉnh phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng chương trình và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho nhân viên y tế sử dụng các phương pháp YHCT phục vụ khách du lịch tại các cơ sở xông hơi, xoa bóp, bấm huyệt, vật lý trị liệu, phục hồi chức năng... trên địa bàn tỉnh; Hướng dẫn quy trình, chuyên

môn nghiệp vụ cho các cơ sở tham gia cung ứng dịch vụ du lịch sức khỏe (khám, chữa bệnh, làm đẹp, phục hồi chức năng bằng YDCT, xông hơi, xoa bóp, bấm huyệt, vật lý trị liệu...); tham mưu, đề xuất phương án nâng cao cơ sở vật chất, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, chất lượng dịch vụ của hệ thống khám bệnh, chữa bệnh bằng YDCT nhằm đáp ứng nhu cầu phục vụ khách du lịch và đảm bảo công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, cá nhân đăng ký, cấp giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền, sản phẩm YDCT, cơ sở khám chữa bệnh YDCT theo đúng quy định hiện hành.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Phối hợp với Sở Y tế, các sở ngành, địa phương:

+ Nghiên cứu tham mưu, đề xuất triển khai các dòng dịch vụ, sản phẩm YDCT đảm bảo phù hợp, thuận lợi trong việc đầu tư, phục vụ khách du lịch;

+ Xây dựng bộ tiêu chuẩn để công nhận thương hiệu sản phẩm, dịch vụ trong chuỗi cung ứng sản phẩm YDCT để phục vụ khách du lịch;

+ Xây dựng chương trình xúc tiến giới thiệu, quảng bá rộng rãi trong và ngoài tỉnh về các dòng sản phẩm, dịch vụ YDCT;

+ Hướng dẫn thực hiện thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ chăm sóc sức khỏe đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch theo quy định hiện hành;

+ Tổ chức hội thảo, tọa đàm khoa học về thân thể, sự nghiệp của các thầy thuốc nổi tiếng trong lịch sử hình thành và phát triển của tỉnh Hải Dương, như: Nhà Châm cứu Nguyễn Đại Năng, Đại danh y thiền sư Tuệ Tĩnh,...

- Phối hợp với Sở Y tế tiến hành rà soát nhu cầu và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nhân lực về nghiệp vụ, du lịch, ứng xử văn minh cho đội ngũ trực tiếp tham gia các hoạt động tại các cơ sở cung ứng dịch vụ chăm sóc sức khỏe trong chuỗi cung ứng các loại hình dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch.

- Chủ trì tuyên truyền đến các tổ chức, đơn vị lữ hành, doanh nghiệp kinh doanh du lịch trong và ngoài tỉnh về các dòng sản phẩm đã được xây dựng; chủ trì phối hợp với Sở Y tế về việc xây dựng các ấn phẩm, pogram, cảm nang giới thiệu, video clip có liên quan đến các khu điểm du lịch, danh nhân, vùng trồng cây dược liệu trong chuỗi cung ứng các dòng sản phẩm dịch vụ trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Y tế xây dựng mô hình thí điểm và triển khai các dòng cung ứng dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch; xây dựng cơ sở dữ liệu về hệ thống các cơ sở tham gia cung ứng chuỗi cung ứng các dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch; cơ sở dữ liệu về cách sử dụng dược liệu, thuốc cổ truyền trong ẩm thực Việt tại địa phương nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc sử dụng và tra cứu.

3. Sở Tài chính

Trên cơ sở kế hoạch được phê duyệt và dự toán chi tiết do Sở Y tế và các cơ

quan đơn vị liên quan tổng hợp, xây dựng, thẩm định triển khai kế hoạch hàng năm gửi Sở Tài chính, căn cứ khả năng cân đối ngân sách tỉnh hàng năm, Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí để đảm bảo thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan liên quan ưu tiên đề xuất thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ nghiên cứu phát triển, nuôi trồng các loại dược liệu có giá trị y tế và đem lại hiệu quả kinh tế cao phục vụ khách du lịch; nghiên cứu đề xuất bảo tồn các loại cây dược liệu bản địa, nguồn gen dược liệu quý, bản địa; Khuyến khích, thu hút sự tham gia của các doanh nghiệp đầu tư vào nghiên cứu phát triển các dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch.

- Phối hợp với Sở Y tế: Xây dựng bộ tiêu chuẩn, tổ chức công nhận sản phẩm, dịch vụ YDCT đạt tiêu chuẩn địa phương mang tính bản sắc, thương hiệu của tỉnh đưa vào chuỗi cung ứng sản phẩm phục vụ khách du lịch.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì phối hợp với Sở Y tế chỉ đạo công tác thông tin, tuyên truyền về các loại hình, dịch vụ, sản phẩm y, dược cổ truyền phục vụ khách du lịch trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở...; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin, báo chí trên địa bàn tỉnh tăng cường tuyên truyền tiềm năng và thế mạnh của YDCT, đặc biệt là các loại hình dịch vụ, sản phẩm của YDCT đặc thù của tỉnh đến khách du lịch trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở.

- Phối hợp với Sở Y tế, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và đơn vị có liên quan xây dựng cơ sở dữ liệu về hệ thống các cơ sở YDCT tham gia cung ứng chuỗi cung ứng các dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch; cơ sở dữ liệu về cách sử dụng dược liệu, thuốc cổ truyền trong ẩm thực Việt tại tỉnh nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc sử dụng và tra cứu; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động thông tin, quảng cáo về YDCT, xử lý nghiêm các vi phạm liên quan đến hoạt động quảng bá, giới thiệu dịch vụ, sản phẩm YDCT.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan định hướng phát triển, nuôi trồng các loại dược liệu, chú trọng bảo tồn các loại cây dược liệu bản địa, có giá trị y tế và đem lại hiệu quả kinh tế cao phục vụ khách du lịch; xây dựng mô hình trồng dược liệu dưới tán rừng; hỗ trợ liên kết tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị, gắn với mô hình du lịch cộng đồng, sinh thái; tổ chức công nhận các sản phẩm có nguồn gốc từ dược liệu đạt tiêu chuẩn OCOP. Khuyến khích, thu hút sự tham gia của các doanh nghiệp nuôi trồng và phát triển dược liệu theo đúng quy định.

- Phối hợp với Sở Y tế xây dựng bộ tiêu chuẩn, tổ chức công nhận sản phẩm, dịch vụ YDCT đạt tiêu chuẩn địa phương mang tính bản sắc, thương hiệu của tỉnh

đưa vào chuỗi cung ứng sản phẩm phục vụ khách du lịch.

7. Sở Công thương

- Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, hợp tác xã sản xuất, kinh doanh sản phẩm YDCT trên địa bàn tỉnh tham gia các chương trình xúc tiến thương mại phù hợp nhằm quảng bá, xúc tiến thương mại sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch.

- Phối hợp với Sở Y tế: Xây dựng bộ tiêu chuẩn, tổ chức công nhận sản phẩm, dịch vụ YDCT đạt tiêu chuẩn địa phương mang tính bản sắc, thương hiệu của tỉnh đưa vào chuỗi cung ứng sản phẩm phục vụ khách du lịch.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị chức năng liên quan tăng cường phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên thị trường nội địa đối với các sản phẩm, mặt hàng YDCT nhằm góp phần nâng cao chất lượng dược liệu và thuốc cổ truyền phục vụ khách du lịch (*sau khi sáp nhập, tiếp nhận nhiệm vụ của Cục Quản lý thị trường*).

8. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ trên thế mạnh, tiềm năng của từng địa phương, UBND huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các đơn vị trên địa bàn quản lý xây dựng kế hoạch, chương trình triển khai thực hiện Kế hoạch này; khuyến khích, thu hút các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia xây dựng mô hình điểm về cung ứng dịch vụ, sản phẩm YDCT tại địa phương; nghiên cứu xây dựng các sản phẩm, dịch vụ YDCT mang bản sắc địa phương đưa vào chuỗi cung ứng sản phẩm phục vụ khách du lịch.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành khác có liên quan triển khai các nhiệm vụ được giao theo phụ lục kèm theo Kế hoạch này, trong đó chú trọng việc phát triển các loại hình dịch vụ, sản phẩm YDCT gắn với các điểm, khu du lịch trên địa bàn tỉnh; quy hoạch phát triển các vùng trồng, khai thác, chế biến, sử dụng và phát triển dược liệu, cây thuốc quý hiếm, có giá trị cao thuộc diện bảo tồn; các loài thực vật có công dụng làm thuốc, có tiềm năng khai thác, phục vụ khách du lịch tại địa phương; đảm bảo an ninh trật tự, bảo vệ môi trường, bảo tồn và phát huy giá trị của các di sản phi vật thể,...tại các điểm, khu du lịch, đặc biệt tại các quần thể di tích lịch sử.

- Hỗ trợ các cơ sở, doanh nghiệp cung ứng sản phẩm có giá trị kinh tế và mang tính đặc sắc, đặc thù tại địa bàn quản lý tham gia vào chuỗi cung ứng sản phẩm của địa phương và xây dựng mô hình điểm về cung ứng dịch vụ, sản phẩm YDCT phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

9. Hội Đông Y tỉnh

- Phối hợp với Sở Y tế triển khai các nhiệm vụ đảm bảo đạt hiệu quả và tiến độ đề ra; Đẩy mạnh việc nghiên cứu, tìm kiếm, sưu tầm, lưu giữ các tài liệu, hiện vật; tổ chức biên soạn ấn phẩm, tài liệu có liên quan đến sự hình thành, phát triển của nền YDCT của tỉnh Hải Dương; Chủ trì, phối hợp với các Chi hội Đông y trung bày, giới thiệu các sản phẩm dược liệu, kỹ thuật châm cứu có giá trị thể hiện đầy đủ bản sắc của YDCT Hải Dương theo đúng phương châm “Nam dược trị

Nam nhân” tại các điểm, khu du lịch trên địa bàn toàn tỉnh.

- Tham gia xây dựng tiêu chuẩn, tổ chức công nhân sản phẩm, dịch vụ YDCT đạt tiêu chuẩn địa phương mang tính bản sắc, thương hiệu của Việt Nam nói riêng và của Hải Dương nói chung để phục vụ khách du lịch.

- Tổ chức hướng dẫn, vận động các hội viên trong Hội tham gia có hiệu quả vào việc triển khai Kế hoạch theo đúng chức năng, nhiệm vụ và theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế và các sở, ngành tham mưu cho UBND tỉnh và các cấp, các ngành triển khai thực hiện Quyết định số 1280/QĐ-TTg ngày 28/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 86-KL/TW ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư về phát triển nền YHCT Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong giai đoạn mới.

10. Các sở, ban, ngành và các đoàn thể, tổ chức chính trị, xã hội

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm triển khai hoặc phối hợp với Sở Y tế triển khai thực hiện thường xuyên các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này. Hằng năm, báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Y tế) tổng hợp để báo cáo Bộ Y tế và UBND tỉnh theo quy định.

- Tạo điều kiện thuận lợi, linh hoạt hỗ trợ các đơn vị về nguồn lực, thực hiện liên doanh, liên kết với các tổ chức cá nhân tham gia cung ứng các sản phẩm dịch vụ cho du khách.

- Phối hợp các đơn vị có liên quan đến YDCT thuộc thẩm quyền quản lý xây dựng các kế hoạch, hỗ trợ nguồn lực để triển khai mô hình điểm về cung ứng dịch vụ, sản phẩm YDCT của tỉnh./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT. UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các tổ chức chính trị, xã hội, nghề nghiệp;
- Báo Hải Dương; Đài PTTH Hải Dương;
- Công Thông tin điện tử của tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX. Hải (10b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Hùng

Phụ lục
LỘ TRÌNH TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Nội dung	Đơn vị đầu mối	Đơn vị phối hợp	Lộ trình thực hiện	
				Giai đoạn 2025-2027	Đến năm 2030
1	Ban hành các tài liệu triển khai thực hiện theo hướng dẫn của các Bộ, ngành	Sở Y tế, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	UBND cấp huyện	Tài liệu hướng dẫn	Tài liệu hướng dẫn
2	Hình thành mô hình điểm các dòng dịch vụ, sản phẩm YHCT tại các khu, điểm du lịch				
2.1	Mô hình du lịch chăm sóc sức khỏe bằng YHCT	Sở Y tế, UBND cấp huyện	Ban Quản lý Khu di tích Côn Sơn - Kiếp Bạc; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông	Hình thành 1-2 cơ sở xoa bóp, bấm huyệt, vật lý trị liệu bằng YDCT tại khu di tích Côn Sơn - Kiếp Bạc	1) Phấn đấu thành lập mới 01 bệnh viện YHCT kết hợp với y học hiện đại (tư nhân). 2) Mỗi huyện, thị xã, thành phố có từ 10-20 phòng khám chuyên khoa YHCT. 3) Mỗi khu, điểm du lịch có từ 1-2 cơ sở xoa bóp, bấm huyệt, vật lý trị liệu bằng YHCT.
		Sở Y tế	Các sở, ngành có liên quan	Tiếp tục tham mưu xây dựng hoàn thiện Bệnh viện YHCT và Bệnh viện Phục hồi chức năng tại địa điểm mới, trong đó bố trí vị trí phù hợp để triển khai đủ các mô hình dịch vụ, sản phẩm YHCT	
2.2	Mô hình du lịch thẩm mỹ bằng YHCT	Các đơn vị y tế; các cá nhân, tập thể kinh doanh dịch vụ	Sở Y tế, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND cấp huyện, Sở Thông tin và Truyền thông	Triển khai mô hình cung cấp dịch vụ thẩm mỹ tại Bệnh viện YHCT, Hội Đông Y và các chi hội trực thuộc	1) Duy trì mô hình cung cấp dịch vụ thẩm mỹ tại cơ sở y tế 2) Mỗi huyện, thị xã, thành phố có từ 15-20 cơ sở thẩm mỹ, trong đó các khu, điểm du lịch có ít nhất 01 cơ sở thẩm mỹ bằng YHCT
2.3	Mô hình du lịch dược liệu và thuốc cổ truyền	Các Trường, Trung tâm nghiên cứu;	Sở Y tế, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở	Đánh giá kết quả nghiên cứu và mở rộng quy mô, diện tích	Có từ 8-10 huyện, thị xã, thành phố triển khai mô hình nuôi trồng, khai

STT	Nội dung	Đơn vị đầu mối	Đơn vị phối hợp	Lộ trình thực hiện	
				Giai đoạn 2025-2027	Đến năm 2030
		Công ty, cơ sở kinh doanh, sản xuất dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền	Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông, UBND cấp huyện	trồng dược liệu tại TP. Chí Linh, huyện Tứ Kỳ, huyện Ninh Giang, huyện Cẩm Giàng	thác, chế biến, sử dụng dược liệu phục vụ khách du lịch
2.4	Mô hình khám phá YDCT và văn hóa bản địa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các công ty kinh doanh dịch vụ du lịch	Sở Y tế, Sở Thông tin và Truyền thông, UBND: TP. Hải Dương, TP. Chí Linh, TX. Kinh Môn, huyện Cẩm Giàng, huyện Tứ Kỳ, huyện Thanh Hà, huyện Thanh Miện,..	Xây dựng thí điểm tour du lịch nội tỉnh kết hợp hoạt động tham quan, chăm sóc sức khỏe, chữa bệnh, du lịch tâm linh và thưởng thức các món ăn truyền thống (du lịch nghỉ dưỡng)	Hình thành các tour du lịch nghỉ dưỡng nội tỉnh mang đậm nét văn hóa của người Xứ Đông với việc phát triển các loại hình ẩm thực bổ dưỡng cho sức khỏe; ẩm thực hỗ trợ điều trị một số bệnh thông thường
2.5	Mô hình du lịch học thuật YDCT	Các cơ sở khám chữa bệnh bằng YHCT, các cơ sở đào tạo y dược	Sở Y tế, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông, UBND: TP. Hải Dương, TP. Chí Linh, TX. Kinh Môn	Xây dựng chương trình và mở các khóa đào tạo, các khóa châm cứu, xoa bóp bấm huyệt, dưỡng sinh; điều chế thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu, chế biến món ăn từ dược liệu, thuốc cổ truyền	Hình thành các cơ sở đào tạo tại các điểm, khu du lịch
3	Quy hoạch, khuyến khích phát triển các vùng trồng, khai thác, chế biến, sử dụng và phát triển dược liệu	UBND cấp huyện, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tài Nguyên và Môi trường	Tiếp tục triển khai các mô hình dược liệu tại TP. Chí Linh, huyện Tứ Kỳ, huyện Ninh Giang, huyện Cẩm Giàng	Mỗi huyện, thị xã, thành phố có ít nhất 01 vùng trồng dược liệu
4	Nghiên cứu phục hồi, bảo tồn và phát triển nguồn dược liệu tại Vườn thuốc Dược Sơn	UBND TP. Chí Linh, Sở Y tế, Hội Đông y	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài	Đánh giá thực trạng, đề xuất phương án trình cấp có thẩm quyền phê duyệt	Tiến hành sưu tầm, nuôi trồng, nghiên cứu các loài dược liệu theo phương án đã được phê duyệt

STT	Nội dung	Đơn vị đầu mối	Đơn vị phối hợp	Lộ trình thực hiện	
				Giai đoạn 2025-2027	Đến năm 2030
			Nguyên và Môi trường		
5	Xây dựng tiêu chuẩn để tổ chức công nhận sản phẩm, dịch vụ YDCT đạt tiêu chuẩn địa phương (Tiêu chuẩn cơ sở - TCCS) mang tính bản sắc, thương hiệu riêng, đặc trưng của tỉnh	Sở Y tế và các đơn vị y tế có liên quan	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công thương, các cơ sở y tế, cơ sở chế biến, kinh doanh dược liệu, sản phẩm YDCT	Ban hành các quyết định phê duyệt tiêu chuẩn và phê duyệt cho các sản phẩm theo đề xuất của các cơ sở y tế	Ban hành các quyết định phê duyệt tiêu chuẩn và phê duyệt cho các sản phẩm theo đề xuất của các cơ sở y tế
6	Xây dựng cơ sở dữ liệu về các loài dược liệu có giá trị kinh tế, y tế trên địa bàn tỉnh	Sở Y tế, Hội Đông Y, các cơ sở y tế trên địa bàn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Khoa học và Công nghệ	Rà soát, nghiên cứu, đề xuất hình thành danh mục	Thường xuyên đánh giá, cập nhật danh mục dược liệu có giá trị kinh tế
7	Tổ chức công nhận các sản phẩm có nguồn gốc từ dược liệu đạt tiêu chuẩn OCOP	Sở Nông Nghiệp và phát triển Nông thôn, UBND cấp huyện	Sở Y tế, Sở Khoa học và Công nghệ	Quyết định công nhận theo đề xuất của các trường, cơ sở nghiên cứu và cơ sở nuôi trồng, sản xuất, kinh doanh dược dược liệu	Quyết định công nhận theo đề xuất của các trường, cơ sở nghiên cứu và cơ sở nuôi trồng, sản xuất, kinh doanh dược dược liệu
8	Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, cá nhân đăng ký, cấp giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền, sản phẩm YDCT, cơ sở khám chữa bệnh YDCT theo đúng quy định hiện hành	Sở Y tế	Các cơ sở y tế, cơ sở chế biến, kinh doanh dược liệu, sản phẩm YDCT	Cấp giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền, giấy đăng ký lưu hành/công bố liên quan đến sản phẩm YDCT, giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT theo đề xuất của các cơ sở khám bệnh,	Cấp giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền, giấy đăng ký lưu hành/công bố liên quan đến sản phẩm YDCT, giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT theo đề xuất của các cơ sở khám bệnh, chữa

STT	Nội dung	Đơn vị đầu mối	Đơn vị phối hợp	Lộ trình thực hiện	
				Giai đoạn 2025-2027	Đến năm 2030
				chữa bệnh, cơ sở sản xuất, chế biến và kinh doanh sản phẩm YDCT	bệnh, cơ sở sản xuất, chế biến và kinh doanh sản phẩm YDCT
9	Triển khai mô hình trưng bày, giới thiệu sản phẩm YDCT	Hội Đông Y tỉnh, Bệnh viện YHCT, các cơ sở y tế, các cơ sở sản xuất, kinh doanh dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền	Sở Y tế, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Mỗi cơ sở y tế, cơ sở sản xuất, kinh doanh dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền có quầy thuốc, nhà thuốc hoặc khu vực trưng bày giới thiệu sản phẩm YDCT	1) Duy trì các điểm trưng bày sản phẩm tại các cơ sở y tế, cơ sở sản xuất, kinh doanh dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. 2) Hình thành các điểm trưng bày tại các khu, điểm du lịch tại Côn Sơn – Kiếp Bạc, hồ Thanh Long; Quần thể di tích An Phụ - Kính Chủ - Nhâm Dương; đình - chùa Lưu Hạ; Đảo Cò; Đền Xưa - Chùa Giám - Đền Bìa (huyện Cẩm Giàng),...
10	Xây dựng chuyên trang, chuyên mục về dịch vụ, sản phẩm YDCT gắn với du lịch trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh	Sở, ngành theo phân cấp quản lý	Sở Thông tin và Truyền thông	Có chuyên trang, chuyên mục riêng	Thường xuyên cập nhật, đăng tải thông tin về các điểm du lịch có cung cấp các sản phẩm YDCT
11	Tổ chức đào tạo, tập huấn nghiệp vụ cho nhân viên y tế và các cơ sở cung ứng dịch vụ du lịch sức khỏe	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Y tế, Hội Đông Y	Các cơ sở đào tạo Y, Dược; cơ sở y tế, cơ sở cung cấp dịch vụ du lịch	Đào tạo cho nhân viên tại các khu điểm du lịch theo lộ trình triển khai	Nhân viên tại tất cả các khu, điểm du lịch được đào tạo, cập nhật kiến thức về du lịch kết hợp với giới thiệu, cung ứng các sản phẩm, dịch vụ YDCT
12	Tổ chức hội thảo, tọa đàm khoa học về thân thể, sự nghiệp của các thầy thuốc nổi tiếng trong lịch sử hình thành và phát triển của tỉnh Hải Dương, như: Nhà Châm cứu Nguyễn Đại Năng, Đại danh y thiên sư Tuệ Tĩnh,..	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Y tế và các địa phương	Hoàn thành việc tổ chức các cuộc hội thảo, tọa đàm	1) Hoàn thành các tác phẩm giới thiệu về thân thể, sự nghiệp và di sản để lại của các thầy thuốc, danh y. 2) Đề xuất kế hoạch, phương án phục dựng, tôn tạo, xây dựng các khu tưởng niệm kết hợp giữa du lịch

STT	Nội dung	Đơn vị đầu mối	Đơn vị phối hợp	Lộ trình thực hiện	
				Giai đoạn 2025-2027	Đến năm 2030
					tâm linh, tín ngưỡng và chăm sóc sức khỏe bằng YHCT
13	Định hướng và đề xuất thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ nghiên cứu phát triển, nuôi trồng các loại dược liệu có giá trị y tế và kinh tế; nghiên cứu đề xuất bảo tồn các loại cây dược liệu bản địa, nguồn gen dược liệu quý, bản địa...	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các cơ sở đào tạo, trung tâm nghiên cứu, cơ sở sản xuất, chế biến và kinh doanh sản phẩm YHCT	Mỗi năm có ít nhất 01 đề tài cấp tỉnh	Phát triển các sản phẩm YDCT theo kết quả nghiên cứu của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ hàng năm của tỉnh
14	Tổng kết, đánh giá việc triển khai, thực hiện kế hoạch hàng năm	Sở Y tế	Sở, ngành, địa phương theo phân cấp quản lý	Báo cáo kết quả thực hiện hàng năm	Báo cáo kết quả thực hiện theo giai đoạn; đề xuất xây dựng kế hoạch triển khai trong giai đoạn tiếp theo